TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ ĐỒNG XOÀI** **TỈNH BÌNH PHƯỚC** ----------	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập- Tự do-Hạnh phúc** ----------

Bản án số: 02/2022/HN&GĐ-ST
Ngày: 17/01/2022.
"V/v: Ly hôn"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐỒNG XOÀI, TỈNH BÌNH PHƯỚC

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Cao Đình Thành**.
Các Hội thẩm nhân dân: Ông **Trịnh Văn Thành**, bà **Nguyễn Quế Phương**.
- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Mai Hương – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Đồng Xoài.
- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Xoài *tham gia phiên tòa:* Bà Đặng Thị Hường - Kiểm sát viên.

Trong ngày 17 tháng 01 năm 2022 tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước, Tòa án nhân dân thành phố Đồng Xoài mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 135/2021/TLST-HN&GĐ ngày 26 tháng 4 năm 2021 về việc "*Ly hôn*" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 41/2021/QĐXX-ST ngày 13 tháng 12 năm 2021 và Quyết định hoãn phiên tòa số 28/2021/QĐST-HNGĐ ngày 30 tháng 12 năm 2021 của Tòa án nhân dân thành phố Đồng Xoài, giữa các đương sự:

* Nguyên đơn: Bà Lê Thị H - Sinh năm: 1988 (Vắng mặt – Có đơn xin xét xử vắng mặt).

Trú tại: ấp 2, xã Tân Thành, thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước.

* Bị đơn: Ông Cao Duy T - Sinh năm: 1985 (Vắng mặt – Không có lý do).

Trú tại: ấp 2, xã Tân Thành, thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

** Theo đơn khởi kiện, bản tự khai và đơn xin giải quyết, xét xử vắng mặt, nguyên đơn bà Lê Thị H trình bày*:

Bà Lê Thị H và ông Cao Duy T đã tìm hiểu, tự nguyện chung sống với nhau và có làm thủ tục đăng ký kết hôn tại UBND xã Tân Thành, thị xã Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước *(nay là UBND xã Tân Thành, thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước)* vào ngày 11 tháng 12 năm 2014. Việc chung sống và đăng ký kết hôn giữa bà H và ông T là hoàn toàn tự nguyện, không ai ép buộc ai.

Thời gian đầu bà H và ông T chung sống hạnh phúc nhưng thời gian sau này thì giữa bà H và ông T phát sinh nhiều mâu thuẫn. Lý do phát sinh mâu

thuẫn là do tính tình không hợp, bất đồng quan điểm sống, không thống nhất được mọi việc trong gia đình, mục đích hôn nhân không đạt được.

Xét thấy tình cảm giữa bà H và ông T không còn nữa, mục đích hôn nhân không đạt được, cuộc sống hôn nhân không thể kéo dài, nay bà Lê Thị H kính xin Tòa án nhân dân thành phố Đồng Xoài giải quyết cho bà H được ly hôn với ông Cao Duy T.

Về con chung: Trong thời gian chung sống, bà Lê Thị H và ông Cao Duy T có một người con chung tên Cao Lê Tường Vy – Sinh ngày 29/3/2017. Bà Lê Thị H yêu cầu Tòa án giải quyết cho bà được trực tiếp nuôi dưỡng con chung. Bà H không yêu cầu ông Cao Duy T phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung.

Về tài sản chung và nợ chung: Bà Lê Thị H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

** Bị đơn – Ông Cao Duy T vắng mặt trong suốt quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa nên không có lời trình bày.*

** Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến:*

- *Về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án:* Trong quá trình giải quyết vụ án, Thẩm phán, Hội đồng xét xử và những người tham gia tố tụng khác đã tuân thủ theo đúng quy định của pháp luật.

- *Về quan điểm giải quyết vụ án:* Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Xoài đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 9; Điều 51; Điều 56; Điều 81; Điều 82; Điều 83; Điều 84 của Luật Hôn nhân và Gia đình có hiệu lực ngày 01/01/2015, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Lê Thị H.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra công khai tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định.

[1] Về thẩm quyền giải quyết của Tòa án:

Xác định đây là vụ án *"Ly hôn"* do bà Lê Thị H đứng đơn khởi kiện. Bị đơn là ông Cao Duy T có địa chỉ cư trú tại ấp 2, xã Tân Thành, thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước. Căn cứ khoản 1 Điều 28, Điều 35, Điều 36 và Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 thì vụ án trên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước.

[2] Về việc vắng mặt của đương sự:

Nguyên đơn trong vụ án là bà Lê Thị H vắng mặt tại phiên tòa nhưng bà H đã có đơn xin giải quyết và xét xử vắng mặt, căn cứ vào Điều 227 và Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, Tòa án vẫn tiến hành xét xử vắng mặt nguyên đơn bà Lê Thị H theo thủ tục chung.

Bị đơn trong vụ án là ông Cao Duy T vắng mặt tại phiên tòa nhưng Tòa án đã tiến hành tống đạt hợp lệ đầy đủ các văn bản tố tụng cho ông T nhưng ông T vẫn cố tình vắng mặt không đến tham gia phiên tòa nên được xem như ông T đã từ bỏ quyền và lợi ích hợp pháp của mình tại Tòa án, căn cứ vào Điều 227 và Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, Tòa án vẫn tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn ông Cao Duy T theo thủ tục chung.

[3] Về quan hệ hôn nhân:

Theo lời trình bày của nguyên đơn là bà Lê Thị H trong đơn khởi kiện, bản tự khai, đơn xin giải quyết, xét xử vắng mặt cùng các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, cho thấy bà Lê Thị H và ông Cao Duy T đã tìm hiểu, tự nguyện chung sống với nhau và có làm thủ tục đăng ký kết hôn tại UBND xã Tân Thành, thị xã Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước *(nay là UBND xã Tân Thành, thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước)* vào ngày 11 tháng 12 năm 2014. Việc chung sống và đăng ký kết hôn giữa bà H và ông T là hoàn toàn tự nguyện, không ai ép buộc ai.

Thời gian đầu bà H và ông T chung sống hạnh phúc nhưng thời gian sau này thì giữa bà H và ông T phát sinh nhiều mâu thuẫn. Lý do phát sinh mâu thuẫn là do tính tình không hợp, bất đồng quan điểm sống, không thống nhất được mọi việc trong gia đình, mục đích hôn nhân không đạt được.

Hội đồng xét xử xét thấy, trong quá trình giải quyết vụ án ông Cao Duy T mặc dù đã được Tòa án tống đạt thông báo thụ lý vụ án và các văn bản tố tụng theo đúng quy định của pháp luật để triệu tập ông T đến Tòa án làm việc để hòa giải đoàn tụ nhưng ông T vẫn vắng mặt không có lý do, Tòa án cũng đã khuyên bảo bà Lê Thị H nhiều lần nhưng bà H vẫn giữ nguyên yêu cầu xin ly hôn với ông T cho thấy tình trạng hôn nhân giữa bà H và ông T đã đến mức trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Vì vậy, căn cứ vào các Điều 51; Điều 56 của Luật hôn nhân gia đình có hiệu lực ngày 01/01/2015, Hội đồng xét xử cần chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của bà Lê Thị H.

[4] Về con chung:

Trong thời gian chung sống, bà Lê Thị H và ông Cao Duy T có một người con chung tên Cao Lê Tường Vy – Sinh ngày 29/3/2017. Bà Lê Thị H yêu cầu Tòa án giải quyết cho bà được trực tiếp nuôi dưỡng con chung. Bà H không yêu cầu ông Cao Duy T phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung.

Hội đồng xét xử xét thấy, cháu Cao Lê Tường Vy – Sinh ngày 29/3/2017 còn nhỏ, hiện cháu đang ở với mẹ là bà Lê Thị H và đang được bà H chăm sóc, nuôi dưỡng. Ông Cao Duy T không có ý kiến gì về việc yêu cầu nuôi con chung của bà Lê Thị H. Để đảm bảo cuộc sống ổn định của con chung là cháu Cao Lê Tường Vy, Hội đồng xét xử cần chấp nhận yêu cầu của bà Lê Thị H, giao con chung là cháu Cao Lê Tường Vy cho bà Lê Thị H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng.

[5] Về tài sản chung và nợ chung:

Bà Lê Thị H không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

[6] Ý kiến phát biểu của Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Xoài tại phiên tòa về việc giải quyết vụ án là có căn cứ và phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[7] Về án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm:

Bà Lê Thị H phải chịu 300.000 đồng *(Ba trăm ngàn đồng)* tiền án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

- Áp dụng khoản 1 Điều 28; Điều 35; Điều 36; Điều 39; Điều 227 và Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

- Áp dụng Điều 51; Điều 56; Điều 58; Điều 81 và Điều 82 của Luật Hôn nhân và Gia đình có hiệu lực ngày 01/01/2015;

- Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Lê Thị H.

Tuyên xử:

- *Về quan hệ hôn nhân:* Chấp nhận cho bà Lê Thị H được ly hôn với ông Cao Duy T.

- *Về con chung:*

Giao con chung là cháu Cao Lê Tường Vy – Sinh ngày 29/3/2017 cho bà Lê Thị H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục.

Ông Cao Duy T được quyền thăm nom con chung không ai được phép ngăn cản.

Vì quyền - lợi ích mọi mặt của con chung, bà Lê Thị H và ông Cao Duy T được quyền yêu cầu Tòa án thay đổi người trực tiếp nuôi con và mức cấp dưỡng nuôi con.

- *Về tài sản chung và nợ chung*: Bà Lê Thị H không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

- *Về án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm:* Bà Lê Thị H phải chịu 300.000 đồng *(Ba trăm ngàn đồng)* tiền án phí Hôn nhân và Gia đình sơ thẩm được khấu trừ số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai thu tiền số 0026103, Quyển số 000523 ngày 11 tháng 3 năm 2021 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước.

- *Về quyền kháng cáo:* Bà Lê Thị H và ông Cao Duy T vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bình Phước;
- VKSND thành phố Đồng Xoài;
- CCTHADS thành phố Đồng Xoài;
- UBND xã Tân Thành;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án, Văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

CAO ĐÌNH THÀNH